

Số: /BC-UBND

Vĩnh Yên, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Gia về việc tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải cơ sở. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Yên báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong tổ chức thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Trong công tác thực hiện luật hòa giải cơ sở luôn được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền. Ngay khi luật hòa giải cơ sở có hiệu lực thi hành, hàng năm UBND xã đã ban hành các kế hoạch triển khai như sau:

- Năm 2015 kế hoạch số: 09/KH-UBND ngày 14/3/2015 triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật;
- Năm 2016 ban hành kế hoạch: 08/KH-UBND ngày 18/2/2016 về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và kế hoạch số: 07/KH-UBND ngày 18/02/2016 về triển khai công tác tư pháp;
- Năm 2017 kế hoạch số: 02/KH-UBND ngày 18/1/2017 về triển khai công tác tư pháp, kế hoạch số: 14/KH-UBND ngày 01/3/2017 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2017;
- Năm 2018 kế hoạch số: 02/KH-UBND ngày 10/1/2018 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2018;
- Năm 2019 kế hoạch số: 06/KH-UBND ngày 15/01/2019 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2019;
- Năm 2020 kế hoạch số: 39/KH-UBND ngày 04/02/2020 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2020;
- Năm 2021 kế hoạch số: 104/KH-UBND ngày 18/02/2021 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2021;
- Năm 2022 kế hoạch số: 73 /KH-UBND ngày 10/02/2022 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2022;

- Năm 2023 kế hoạch số: 60/KH-UBND ngày 09/02/2023 về triển khai công tác phổ biến giáo dục phổ biến pháp luật, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước quy ước năm 2023.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương cũng như phù hợp với đối tượng được phổ biến, tuyên truyền như mở hội nghị đưa Luật hòa giải ở cơ sở thật sự đi vào cuộc sống, góp phần nâng cao nhận thức của toàn xã hội, đặc biệt là người dân về vị trí, vai trò và ý nghĩa quan trọng của công tác HGCS, từ đó sử dụng ngày càng nhiều hơn biện pháp hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở trong cộng đồng dân cư.

Ngay sau khi Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực UBND xã đã tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến kịp thời sâu rộng cho các thành viên trong tổ hòa giải ở 5/5 thôn, phối hợp với ủy ban mặt trận xã tuyên truyền luật hòa giải ở cơ sở đến các tầng lớp nhân dân thông qua hội nghị, các cuộc hội họp của nhân dân.

UBND xã đã tổ chức hội nghị triển khai luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành cho 25 hòa giải viên trên địa bàn xã .

- UBND xã đã nhận và cấp phát cho các tổ hòa giải 5/5 thôn nhận và cấp phát 05 sổ ghi chép cho 5/5 tổ hòa giải, phát sổ tay hòa giải ở cơ sở cho 5/5 tổ hòa giải

Đến năm 2019 do xã Vĩnh Yên sáp nhập thôn, còn 04 thôn số hòa giải viên còn 20 hòa giải viên luôn được duy trì hoạt động.

3. Tình hình, kết quả thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

3.1. Kết quả củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, công chức tổ chức chính trị - xã hội được giao nhiệm vụ theo dõi, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở.

Căn cứ các quy định của Luật hòa giải cơ sở và Nghị định hướng dẫn trên cơ sở kết quả thực hiện pháp lệnh về Hòa giải ở cơ sở đã thực hiện trước khi có luật. UBND xã đã chỉ đạo hướng dẫn củng cố kiện toàn đội ngũ kết quả như sau:

Ở cấp xã Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo thực hiện, giao cho công chức Tư pháp - Hộ tịch trực tiếp tham mưu, theo dõi hoạt động và tổng hợp các vụ hòa giải cơ sở của các tổ hòa giải trên địa bàn xã.

3.2. Tình hình và kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở trong phạm vi quản lý ở địa phương.

Căn cứ các quy định của Luật hòa giải cơ sở và Nghị định hướng dẫn trên cơ sở kết quả thực hiện pháp lệnh về Hòa giải ở cơ sở đã thực hiện trước khi có luật. UBND xã đã chỉ đạo hướng dẫn củng cố kiện toàn đội ngũ kết quả như sau:

Từ năm 2015 đến năm 2018 toàn xã đã kiện toàn 05/05 tổ hòa giải với 25 thành viên có 18 thành viên nam và 07 thành viên nữ dân tộc thiểu số 25 HGV, Từ 2018-2023 có 11 nam, 09 nữ (thành phần chủ yếu là Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận, Người uy tín thôn bản, Công an viên và các chi hội trong thôn)

-Kết quả thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở từ ngày 01/01/2014 đến ngày 30/06/2023 các tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận và đưa ra hòa giải 110 việc

- Số vụ việc hòa giải thành 106 việc (đạt tỉ lệ 96,36%)

- Số vụ việc hòa giải không thành: 04 vụ việc (chiếm tỉ lệ 3,64%)

Các tranh chấp chủ yếu trên lĩnh vực mâu thuẫn giữa các bên, vụ việc khác thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở.

Việc tập huấn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho lực lượng hòa giải viên ở cơ sở luôn được UBND xã quan tâm chú trọng và đã phát 05 quyển tài liệu có tựa đề các văn bản về công tác hòa giải cơ sở cho các tổ hòa giải do Phòng Tư pháp cấp.

Hội thi Hòa giải viên giỏi là một sân chơi bổ ích, thu hút sự tham gia đông đảo của các hòa giải viên, nhằm mục đích để các hòa giải viên giao lưu học hỏi trao đổi kinh nghiệm

- Kết quả hoạt động hòa giải ở cơ sở của Tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

Hầu hết các vụ việc mâu thuẫn tranh chấp ở các thôn được phát hiện kịp thời. Trong những năm qua số vụ hòa giải cơ sở trên địa bàn xã như sau:

Năm 2014: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 29 vụ việc, hoà giải thành 29 vụ, hoà giải không thành gửi lên Ban hoà giải 00 vụ.

Năm 2015: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 22 vụ việc, hoà giải thành 21 vụ, hoà giải không thành gửi lên Ban hoà giải 01 vụ.

Năm 2016: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 05 vụ việc, hoà giải thành 04 vụ, hoà giải không thành 01 vụ.

Năm 2017: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 11 vụ việc, hoà giải thành 10 vụ, hoà giải không thành 01 vụ .

Năm 2018: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 12 vụ việc, hoà giải thành 12 vụ, hoà giải không thành 00 vụ .

Năm 2019: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 06 vụ việc, hoà giải thành 05 vụ, hoà giải không thành 01 vụ .

Năm 2020: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 06 vụ việc, hoà giải thành 06 vụ, hoà giải không thành 0 vụ .

Năm 2021: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 07 vụ việc, hoà giải thành 07 vụ, hoà giải không thành 0 vụ .

Năm 2022: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải 10 vụ việc, hoà giải thành 10 vụ, hoà giải không thành 0 vụ .

Năm 2023: Các tổ hoà giải tiến hành hoà giải trong 6 tháng đầu năm là 02 vụ việc, hoà giải thành 02 vụ, hoà giải không thành 00 vụ.

Các mâu thuẫn tranh chấp phần lớn liên quan đến mâu thuẫn, xích mích nhỏ, hôn nhân gia đình, liên quan đến đất đai, dân sự... Nhìn chung, hoạt động hòa giải ở cơ sở đã đạt được những kết quả quan trọng, tỷ lệ hòa giải thành cao. Có được kết quả này, trước hết là nhờ sự đóng góp của đội ngũ hòa giải viên đã không quản ngại khó khăn, vất vả, tận tâm, hiểu biết được cách thức hòa giải, nhiệt tình để có sự hòa thuận trong từng gia đình, làng xóm, cộng đồng dân cư. Chính vì vậy, công tác hòa giải ở cơ sở đã góp phần phòng ngừa, hạn chế vi phạm pháp luật, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

4. Tình hình, kết quả bố trí kinh phí hằng năm và tổng kinh phí 10 năm cho công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương (Theo Phụ lục II kèm theo)

Kinh phí cho hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở được thực hiện theo Quyết định số 29/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn về quy định mức thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Năm 2014 chi trả cho công tác hòa giải ở cơ sở

Năm 2017 đã có nguồn phân bổ hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải (tổng cả 03 năm 2015, 2016, 2017) số tiền là 15.000.000 đồng:

Trong đó: + Năm 2014 chi trả cho 29 vụ số tiền là 5.800.000 đồng
 + Năm 2015 chi trả cho 22 vụ số tiền là 4.400.000 đồng.
 + Năm 2016 chi trả cho 05 vụ số tiền là 1.000.000 đồng.
 + Năm 2017 chi trả cho 11 vụ số tiền là 2.200.000 đồng
 + Năm 2018 chi trả cho 12 vụ số tiền là 2.400.000 đồng.

Năm 2019 đã hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở 06 vụ số tiền là 1.200.000 đồng.

Năm 2020 đã hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở 06 vụ số tiền là 1.200.000 đồng.

Năm 2021 đã hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở 07 vụ số tiền là 1.400.000 đồng.

Năm 2022 đã làm chứng từ hỗ trợ kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở 09 vụ số tiền là 1.800.000 đồng cộng 1 vụ cuối năm 2023 chuyển xang chưa được thanh toán (Năm 2023 chưa đề nghị hỗ trợ).

Trong 10 năm đã hỗ trợ kinh phí chi vụ việc cho công tác hòa giải ở cơ sở được 9 năm là 19.600.000 đồng.

5. Đánh giá chung

Hàng năm, hệ thống cơ quan quản lý nhà nước về công tác hòa giải cơ sở từ Trung ương đến địa phương luôn được rà soát, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đã tạo điều kiện cho hoạt động quản lý nhà nước về hòa giải.

Tiêu chuẩn, số lượng hòa giải viên và thành phần của tổ hòa giải bảo đảm đúng theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở, quy tụ được lực lượng nòng cốt, có uy tín, kinh nghiệm trong cộng đồng dân cư, bảo đảm hoạt động hòa giải đạt hiệu quả cao; đồng thời, bảo đảm được sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, đoàn thể của nhân dân trong công tác hòa giải ở cơ sở. Các hòa giải viên sau khi được bầu, công nhận đã có ý thức tích cực nghiên cứu, tìm hiểu quy định pháp luật, kỹ năng hòa giải để thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở ngày một tốt hơn, tỷ lệ hòa giải thành cao hơn.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

Những vướng mắc, bất cập trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Công tác tuyên truyền chưa được thực hiện thường xuyên nên vẫn còn một bộ phận nhân dân chưa hiểu hết mục đích, tầm quan trọng của việc hòa giải cơ sở do vậy một số người dân khi có xích mích xảy ra đều gửi đơn lên UBND xã yêu cầu giải quyết mà không thông qua tổ hòa giải cơ sở.

- Việc tổ chức các cuộc tập huấn cho các thành viên của tổ hòa giải vẫn còn hạn chế nên hoạt động của các tổ hòa giải và hòa giải viên chưa được đồng đều. Trong quá trình hòa giải một số hòa giải viên ngại va chạm, chưa mạnh dạn, né tránh, thiếu nhiệt tình nên chưa kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Nguyên nhân chủ quan: Do các hòa giải viên ở cơ sở đa số thực hiện công tác kiêm nhiệm nên ít có điều kiện, thời gian đầu tư trong công tác này. Năng lực chuyên môn nghiệp vụ của các hòa giải viên còn hạn chế.

Nguyên nhân khách quan: Do địa bàn xã nhiều bản lẻ các hộ dân sống không tập trung do đó đã ảnh hưởng đến hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở. Quy định chế độ kinh phí hoạt động đãi ngộ chưa phù hợp.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Cần quan tâm tổ chức bồi dưỡng thường xuyên kiến thức pháp luật, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở và cung cấp nhiều tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên để chất lượng hòa giải ở cơ sở ngày càng được hiệu quả.

Đề nghị các ban ngành quan tâm đảm bảo kinh phí cho công tác hòa giải cơ sở, hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao vai trò và hiệu quả công tác hòa giải cơ sở.

Trên đây là báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở của UBND xã Vĩnh Yên./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQVN, Trưởng các đoàn thể xã;
- Các công chức liên quan;
- Lưu: Vp,TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Văn Hắt